

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hiền

2. Bà Vũ Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Trường H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 04 năm 2002; Nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là ông Huỳnh Trường H, sinh năm 1983; Mẹ là bà Ngô Thị P, sinh năm 1985; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 04 anh chị em; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Bị hại:

+ Ông Trương Quốc T, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Trương Mạnh T, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Bình D, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Phước Lộc, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Ông Huỳnh Tấn D, sinh năm 2006 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Đại diện hợp pháp của Huỳnh Tấn D: Bà Tống Thị B (bà nội của D) (Có

mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 2 giờ ngày 12/09/2020, Huỳnh Tấn D rủ Huỳnh Trường H (bà con họ hàng) đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, H đồng ý. D và H phát hiện căn nhà cấp 04 ở thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ do ông Trương Quốc T thuê cửa mở, điện sáng, người trong nhà đang ngủ. H đứng ngoài cảnh giới, còn D trèo qua hàng rào sắt đột nhập bên trong nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Vsmart A3, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rado, 1 chiếc bật lửa hiệu Zippo của ông Trương Mạnh T và 1 điện thoại di động Samsung của ông Trương Quốc T rồi cùng H đi về nhà D. Sau khi trộm cắp được tài sản, D đưa cho H chiếc điện thoại di động Vsmart và 01 đồng hồ Rado để đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, còn D giữ lại chiếc điện thoại Samsung và 01 chiếc bật lửa. Đến 11 giờ cùng ngày, H mang chiếc điện thoại Vsmart đến tiệm điện thoại B&T do anh Nguyễn Bình D làm chủ, bán được 1,6 triệu đồng. H hưởng 900.000 đồng, D hưởng 700.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ H và D đã khai nhận hành vi như đã nêu trên, chỉ dẫn hiện T và giao nộp số tiền 1.000.000 triệu đồng, lời khai của bị cao phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan về bối cảnh, diễn biến sự việc, đặc điểm và số lượng tài sản trộm cắp

Tại bản kết luận định giá tài sản số 178/KL ngày 22/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phú Mỹ xác định: tính đến 12/9/2020, giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động hiệu Vsmart Active 3 là 1.225.000 đồng; của chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A30 là 1.800.000 đồng; chiếc đồng hồ đeo tay Rado, Jubille là 80.000 đồng; chiếc bật lửa Zippo 17 BRAFORD.PA là 200.000 đồng

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà D, H đã trộm cắp được là 3.305.000 đồng.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động Vsmart, 01 đồng hồ Rado, 01 chiếc bật lửa có dòng chữ Zippo là tài sản của ông Trương Mạnh T và 01 (một) điện thoại di động Samsung là tài sản của ông Trương Quốc T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại tài sản này cho ông T và ông T theo Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ ngày 04/01/2021

Đối với số tiền 1.000.000 đồng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Trương Mạnh T và Trương Quốc T sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Ông Nguyễn Bình D đã giao nộp tài sản cho Công an xử lý và yêu cầu bị cáo H bồi thường cho ông D số tiền 1.600.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT- VKSPM ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Huỳnh Trường H

về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Đối với Huỳnh Tấn D tham gia trộm cắp trong vụ án, kết quả điều tra tại Giấy khai sinh số 186 ngày 29/5/2007 do UBND xã Hội Bài, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) cấp xác định D sinh ngày 29/05/2007. Như vậy, tính đến ngày 12/09/2020 thì D dưới 14 là chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 12 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố D là có căn cứ.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, H quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Về hình phạt chính: đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Trường H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 06 (Sáu) - 09 (Chín) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại 1.600.000đ của bị cáo H bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Bình D.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 03 giờ ngày 12/09/2020, tại thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Huỳnh Trường H và Huỳnh Tấn D có hành vi trộm cắp 01 (một) điện thoại di động Vsmart trị giá 1.225.000 đồng, 01 đồng

hồ đeo tay có dòng chữ Rado trị giá 80.000 đồng, 01 (một) chiếc bật lửa Zippo trị giá 200.000 đồng là tài sản của ông Trương Mạnh T và 01 (một) điện thoại di động Samsung trị giá 1.800.000 đồng là tài sản của ông Trương Quốc T.

Tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt là 3.305.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, tuy nhiên do hám lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Vì thế, với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc T hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo tuy còn nhỏ, nhưng đã phải nghỉ học sớm để đi làm phụ giúp cha bị cáo lo cho 03 em còn nhỏ. Mẹ bị cáo đã bỏ nhà đi từ năm bị cáo 3 tuổi cho đến nay

Từ căn cứ trên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại 1.600.000đ của bị cáo H bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Bình D.

Trong vụ án này, bị cáo Huỳnh Trường H và Huỳnh Tấn D tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể. Đối với Huỳnh Tấn D tham gia trộm cắp trong vụ án, kết quả điều tra tại giấy khai sinh số 186 ngày 29/5/2007 do UBND xã Hội Bài, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) cấp xác định D sinh ngày 29/05/2007. Như vậy, tính đến ngày 12/09/2020 thì D dưới 14, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 12 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố D là có căn cứ.

Đối với ông Nguyễn Bình D khi mua các tài sản do bị cáo H mang đến bán không biết do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với ông D là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 1.000.000đ là số tiền của bị cáo tự nguyện giao nộp để bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Bình D nên giao cho ông Nguyễn Bình D. Số tiền bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Bình D là 600.000đ

[9]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trường H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trường H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án 18/3/2021

Giao bị cáo Huỳnh Trường H cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo đối với ông Nguyễn Bình D là 1.600.000 (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Cấn trừ số tiền 1.000.000 (Một triệu đồng) bị cáo đã nộp hiện đang được chi cục thi hành dân sự thị xã Phú Mỹ quản lý theo biên lai thu tiền số 0004561 ngày 08/02/2021 để bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Bình D, thì bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Bình D số tiền còn lại là 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng.

Giao số tiền 1.000.000đ của bị cáo đã nộp hiện đang được chi cục thi hành dân sự thị xã Phú Mỹ quản lý theo biên lai thu tiền số 0004561 ngày 08/02/2021 cho ông Nguyễn Bình D.

(Số tiền 1.000.000 đồng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản theo biên lai thu tiền số 0004561 ngày 08/02/2021)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3.Về vật chứng: Đã xử lý xong

4.Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Trường H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng

Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Thị Hiền